

Giải bài tập SGK Địa lí 10:

Bài 30: Thực hành vẽ và phân tích biểu đồ về sản lượng lương thực, dân số của thế giới và một số quốc gia

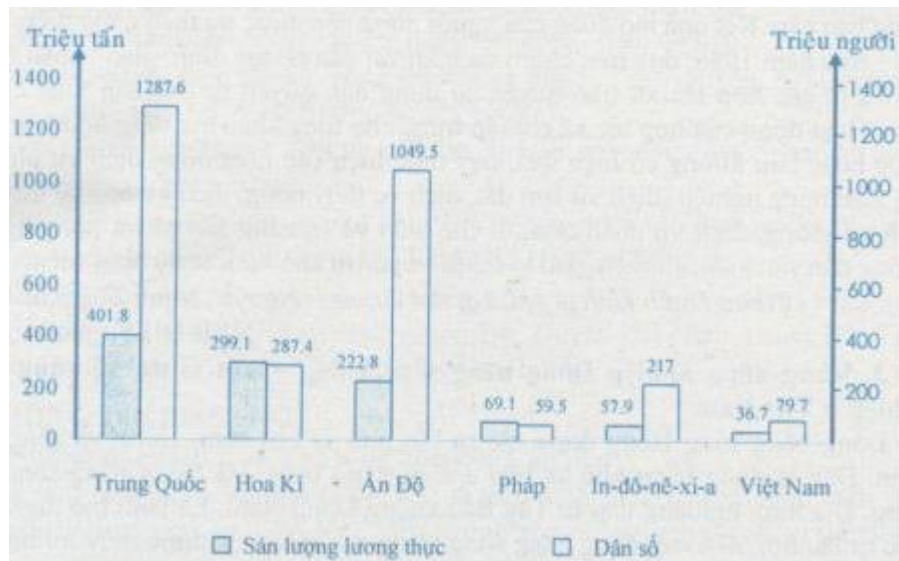
Dựa vào bảng số liệu

SẢN LƯỢNG LƯƠNG THỰC VÀ DÂN SỐ CỦA MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI, NĂM 2002

Nước	Sản lượng lương thực (triệu tấn)	Dân số (triệu người)
Trung Quốc	401,8	1287,6
Hoa Kỳ	299,1	287,4
Ấn Độ	222,8	1049,5
Pháp	69,1	59,5
In-đô-nê-xi-a	57,9	217,0
Việt Nam	36,7	79,7
Toàn thế giới	2032,7	6215,0

1/ Vẽ biểu đồ hình cột thể hiện sản lượng lương thực và dân số các nước trên

Vẽ biểu đồ có hai trục tung, một trục thể hiện sản lượng lương thực của các nước (triệu tấn), một trục thể hiện dân số (triệu người) các nước.



(Biểu đồ thể hiện sản lượng lương thực và dân số của một số nước trên thế giới năm 2004)

2/ Tính bình quân lương thực theo đầu người của thế giới và một số nước (đơn vị: kg/người). Nhận xét

- Cách tính: Dân số trung bình năm

+ Bình quân lương thực đầu người (kg/người) = Sản lượng lương thực cả năm / Dân số trung bình năm

+ Áp dụng công thức: Bình quân LTĐN = SL lương thực / Dân số = ? kg/người.

- Tương tự như trên, các nước được kết quả lần lượt là:

+ Trung Quốc: 312 kg/người

+ Hoa Kỳ: 1041 kg/người

+ Ấn Độ: 212 kg/người

+ Pháp: 1161 kg/người

+ In-đô-nê-xi-a: 267 kg/người

+ Việt Nam: 460 kg/người

+ Toàn thế giới: 327 kg/người

- Nhận xét:

+ Những nước có số dân đông là Trung Quốc, Ấn Độ, Hoa Kỳ, Indônêxia.

+ Những nước có sản lượng lương thực lớn là Trung Quốc, Hoa Kỳ, Ấn Độ.

+ Những nước có Bình quân lương thực đầu người cao nhất, gấp 3,5 lần của thế giới là: Hoa Kỳ và Pháp.

+ Trung Quốc và Ấn Độ tuy có sản lượng cao nhưng vì dân số nhiều nhất thế giới, nên Bình quân lương thực đầu người thấp hơn mức bình quân thế giới, Indônêxia có sản lượng lương thực ở mức cao, nhưng do dân đông nên Bình quân lương thực đầu người ở mức thấp.

+ Việt Nam, tuy là một nước đông dân (13 thế giới), song nhờ có sản lượng lương thực ngày càng gia tăng nên Bình quân lương thực đầu người thuộc loại khá.